

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 83/2023/HS-ST
Ngày 09 - 6 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kim Đính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Mỹ, bà Nguyễn Ngọc Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Vạn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Mạnh Hùng là Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn H, sinh năm 19, tại tỉnh Tây Ninh;

Nơi cư trú: khu phố 2, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai;

Giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 1/12; con ông Đỗ ..., sinh năm 19 và bà Lê Thị G ; vợ: Nguyễn Thị K, sinh năm 19; có 02 con (sinh năm 2011 và năm 2014); tôn giáo, tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại.

2. Đỗ Phương L, sinh năm 19, tại tỉnh Tây Ninh;

Nơi cư trú: khu phố 2, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai;

Giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ ..., sinh năm 19 và bà Lê Thị G; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 19; có 02 con (sinh năm 2008 và năm 2012); tôn giáo, tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại.

* Bị hại: Phạm Trường K, sinh năm 1997; địa chỉ ấp 3, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

* Người làm chứng:

1. Đỗ Hoài D, sinh năm 1998; địa chỉ ấp 1, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

2. Đỗ Thành P, sinh năm 1986; địa chỉ khu phố 2, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

3. Nguyễn Hữu T, sinh năm 1964; địa chỉ ấp 1, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

(Các bị cáo, người làm chứng Đỗ Thành P có mặt tại phiên tòa; bị hại, người làm chứng còn lại vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 25/6/2022 các bị cáo H, L cùng Đỗ Thành P, D đến quán bida của ông Nguyễn Hữu T (thuộc ấp 1, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai) đánh bida.

Sau khi đánh bida, bị cáo L, bị cáo H và D, P ở lại trong quán để uống bia. Khoảng 30 phút sau, Nguyễn Quốc T đến quán bida mua bia thì bị cáo L mời T vào uống bia thì giữa T và D cãi nhau xảy ra mâu thuẫn, D đi ra ngoài quán, bị cáo L đưa T về.

Khoảng 20 phút sau, T cùng bị hại đến quán bida. T tiếp tục cãi nhau với D thì bị hại và Trần Đức T xông vào đánh bị cáo L nên bị cáo L và bị cáo H lấy 01 ly thủy tinh dùng uống bia đang để trên bàn đánh vào người bị hại gây thương tích ở vùng cổ gáy, vai phải. Trần Đức T lao vào đánh bị cáo H, Tài lấy 01 ghế nhựa đánh khoảng 03 cái vào người bị cáo H làm ghế bị gãy thì các bị cáo L, H chạy vào nhà người dân gần đó để trốn.

Khoảng 20 phút sau Công an xã Vĩnh Tân đến mời các đối tượng về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trên (bút lục số: 01-06; 50-54; 56-61; 65-69; 72-75; 76-85; 86-109).

Ngày 20/10/2022, bị cáo H có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với người đã gây thương tích cho mình, lý do vết thương đã lành, không còn ảnh hưởng đến sức khỏe.

- Vật chứng:

Trước cửa quán bida của ông Nguyễn H có một số mảnh ly thủy tinh bị vỡ (đã niêm phong theo quy định).

Đối với 01 ghế nhựa T sử dụng gây thương tích cho H, Cơ quan Công an đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy (Bút lục số: 05, 05A).

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1107/TgT/2022 ngày 18/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 14%.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1108/TgT/2022 ngày 14/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của H là 03%.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường số tiền 40.000.000 đồng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, không yêu cầu bồi thường thêm (bút lục số 81, 84-85).

Cáo trạng số 97/CT-VKSVC ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai quyết định truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội như sau:

Qua xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp lời khai của bị hại, tài liệu hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố đúng pháp luật.

Các bị cáo gây thương tích đối với bị hại 14%, gây thiệt hại đối với bị hại do có mâu thuẫn giữa bị hại với các bị cáo;

Bị hại có lỗi đã yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả.

Xét thấy không cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo được hưởng án treo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt: Đỗ Văn H 20 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo; Đỗ Phương L 20 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy một số mảnh ly thủy tinh bị vỡ (niêm phong trong hộp giấy có chữ ký của ông Nguyễn ... và đóng dấu của Công an xã Vĩnh Tân).

* Bị cáo L trình bày ý kiến:

Nội dung Cáo trạng đúng sự thật, bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

* Bị cáo H trình bày ý kiến:

Bị cáo đồng ý nội dung Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động tiến hành tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai và Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đến nay, người tham gia tố tụng trong vụ án không có khiếu nại. Hoạt động tiến hành tố tụng của Công an huyện Vĩnh Cửu và Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp pháp luật.

Người làm chứng, bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vì những người này vắng mặt không có ảnh hưởng đến hoạt động xét xử. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng, bị hại là phù hợp Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ tại phiên tòa, chỉ trình bày ý kiến về hành vi thực hiện tội phạm, không có ý kiến tranh luận. Ý kiến trình bày của các bị cáo thống nhất với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra vụ án, phù hợp ý kiến của bị hại, Kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại, vật chứng vụ án. Các chứng cứ này chứng minh các bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát quyết định truy tố các bị cáo là đúng luật.

* Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo là những người có đầy đủ khả năng nhận thức để nhận biết hành vi vi phạm pháp luật. Lẽ ra, các bị cáo phải làm những việc có ích lợi đối với mình, gia đình và xã hội. Khi có mâu thuẫn giữa hai bên thì dùng lời nói để giải quyết mâu thuẫn hoặc trình báo cơ quan nhà nước giải quyết thì không xảy ra vụ án. Các bị cáo đánh bị hại gây thương tích 14%, thể hiện hành vi không tôn trọng sức khỏe của bị hại. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm trong xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo, các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, đang nuôi con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong vụ án này, các bị cáo đều là người thực hành tham gia thực hiện tội phạm không có tính tổ chức, cũng không có tính chất côn đồ. Do bị hại và T có mâu thuẫn với bên các bị cáo nên bị hại, T đã xông vào đánh các bị cáo nên các bị cáo đã đánh lại bị hại và T. Hành vi phạm tội của các bị cáo là ngang nhau phải chịu hình phạt theo quy định pháp luật.

Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo là đủ tính giáo dục các bị cáo, phù hợp Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 về án treo.

Đối với Trần Đức T đã gây thương tích đối với bị cáo H là 03%, bị cáo H không yêu cầu xử lý về trách nhiệm hình sự đối với T nên Công an huyện Vĩnh Cửu đã Quyết định xử phạt hành chính đối với T là đúng pháp luật.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Đến nay bị hại không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về vật chứng vụ án: 01 gói niêm phong một số mảnh thủy tinh bị vỡ là công cụ dùng để phạm tội phải tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5]. Về chi phí tố tụng: Các bị cáo là người bị kết án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp pháp luật, chứng cứ vụ án. Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 và các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội

đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 về án treo;

Căn cứ a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Phương L, Đỗ Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt:

- Đỗ Phương L 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023;

Ủy ban nhân dân thị trấn VA, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian được hưởng án treo; gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người được hưởng án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù theo Bản án này.

Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì giải quyết theo Luật thi hành án hình sự.

- Đỗ Văn H 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2023;

Ủy ban nhân dân thị trấn VA, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian được hưởng án treo; gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người được hưởng án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù theo Bản án này.

Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì giải quyết theo Luật thi hành án hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Đến nay bị hại không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong một số mảnh thủy tinh bị vỡ (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về trách nhiệm thi hành án dân sự: Bản án được thi hành theo quy định tại các Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày Tòa án tổng đạt Bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Vĩnh Cửu (2);
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi cư trú của bị cáo
{để thay thông báo kết quả xét xử};
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Lưu: Vụ án, lưu trữ cơ quan, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Kim Đính